

Số: 50/2024/QĐST-HNGĐ

Sông Hinh, ngày 21 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 86/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nông Thị K**, sinh năm 1993; trú tại: **Thôn V, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn**.

Bị đơn: Ông **Hoàng Ngọc N**, sinh năm 1991; trú tại: **Thôn S, xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Nông Thị K** và ông **Hoàng Ngọc N**.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về con chung: Giao cho ông **Hoàng Ngọc N** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên **Hoàng Thị Thanh T**, sinh ngày 28/10/2011 cho đến khi con thành niên và có khả năng lao động. Ông **Hoàng Ngọc N** không yêu cầu bà **Nông Thị K** cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà **Nông Thị K** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng quyền thăm nom con để gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của con và người trực tiếp nuôi con. Trong quá trình nuôi con, vì quyền và lợi ích của con, khi cần thiết cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại điều 84 và điều 116 Luật hôn nhân gia đình.

\* Về tài sản, nợ: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

\* Về án phí: Bà **Nông Thị K** tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được tính trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0001821 ngày 05/6/2024 của **Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Hình**, tỉnh Phú Yên. **H** lại bà **Nông Thị Kiều 1** (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Sông Hình;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- CCTHADS huyện Sông Hình;
- UBND xã Sơn Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thị Đông**